

Số: 861 /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày 15 tháng 3 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành
Công trình: Xây dựng biển hiệu nội quy, quy định về hoạt động du lịch đường
sông tại các bến thuyền Chùa Khải Nam, Thiền viện Trúc Lâm, bến du
thuyền Hàm Rồng và Đền Cô Bơ.**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật Xây dựng năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 99/2021/NĐ-CP ngày 11/11/2021 của Chính phủ quy định về quản lý, thanh toán, quyết toán dự án sử dụng vốn đầu tư công;

Căn cứ Thông tư số 96/2021/TT-BTC ngày 11/11/2021 của Bộ Tài chính Quy định về hệ thống mẫu biểu sử dụng trong công tác quyết toán;

Căn Quyết định số 4711/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình Xây dựng biển hiệu nội quy, quy định về hoạt động du lịch đường sông tại các bến thuyền Chùa Khải Nam, Thiền viện Trúc Lâm, bến du thuyền Hàm Rồng và Đền Cô Bơ;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại các Tờ trình: số 134/STC-ĐT ngày 10/01/2023, số 1159/STC-ĐT ngày 14/3/2023 về việc đề nghị phê duyệt quyết toán dự án hoàn thành công trình: Xây dựng biển hiệu nội quy, quy định về hoạt động du lịch đường sông tại các bến thuyền Chùa Khải Nam, Thiền viện Trúc Lâm, bến du thuyền Hàm Rồng và Đền Cô Bơ; kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra và hồ sơ quyết toán.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt quyết toán vốn đầu tư dự án hoàn thành:

- Công trình: Xây dựng biển hiệu nội quy, quy định về hoạt động du lịch đường sông tại các bến thuyền Chùa Khải Nam, Thiền viện Trúc Lâm, bến du thuyền Hàm Rồng và Đền Cô Bơ.

- Chủ đầu tư: Sở Văn Hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa.

- Địa điểm xây dựng: Thuộc phường Quảng Tiến, thành phố Sầm Sơn; phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa; xã Hà Sơn, huyện Hà Trung.

- Thời gian khởi công, hoàn thành thực tế: Khởi công ngày 28/8/2018; hoàn thành ngày 10/10/2018 (được Chủ tịch UBND tỉnh chấp thuận tại Công văn số 2318/UBND-CN ngày 27/02/2023).

Điều 2. Kết quả đầu tư

1. Chi phí đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Giá trị quyết toán được phê duyệt
	Tổng số:	194.610.000	189.583.000
1	Chi phí xây lắp	160.216.000	160.200.000
2	Quản lý dự án	4.276.000	3.421.000
3	Tư vấn đầu tư xây dựng	27.232.000	24.852.000
4	Chi phí khác	2.886.000	1.110.000

2. Vốn đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Tổng mức đầu tư của dự án được phê duyệt hoặc điều chỉnh lần cuối	Thực hiện		
			Giá trị quyết toán được phê duyệt	Số vốn đã giải ngân	Số vốn còn được giải ngân
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)-(5)
	Tổng số	194.610.000	189.583.000	136.000.000	53.583.000
1	Vốn ngân sách tỉnh:	194.610.000	189.583.000	136.000.000	53.583.000
-	<i>Nguồn sự nghiệp kinh tế dành cho du lịch</i>		<i>189.583.000</i>	<i>136.000.000</i>	<i>53.583.000</i>

3. Giá trị tài sản hình thành sau đầu tư:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Thuộc chủ đầu tư quản lý (nếu có)		Giao đơn vị khác quản lý (nếu có)	
		Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)	Giá trị thực tế	Giá trị quy đổi (nếu có)
	Tổng số			189.583.000	
1	Tài sản dài hạn (tài sản cố định)			189.583.000	
2	Tài sản ngắn hạn				

4. Chi phí đầu tư được phép không tính vào giá trị tài sản:

4.1. Chi phí thiệt hại do các nguyên nhân bất khả kháng: Không.

4.2. Chi phí không tạo nên tài sản: Không.

5. Vật tư, thiết bị tồn đọng (nếu có): Không có.

Điều 3. Trách nhiệm của chủ đầu tư và các đơn vị liên quan:

1. Trách nhiệm của Chủ đầu tư:

1.1. Được phép tất toán chi phí và vốn đầu tư là:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Nội dung	Số tiền	Ghi chú
	Tổng số	189.583.000	
1	Vốn ngân sách tỉnh:	189.583.000	
	Nguồn sự nghiệp kinh tế dành cho du lịch.	189.583.000	

1.2. Các khoản công nợ tính đến ngày 18/11/2022:

- Tổng nợ phải thu: 1.348.000 đồng.+ Công ty Cổ phần đầu tư và thi công cơ giới thủy bộ
Đặng Vũ: 1.348.000 đồng;**- Các khoản phải trả: 54.931.000 đồng.**+ Công ty Cổ phần quản lý đường thủy nội địa và xây
dựng giao thông Thanh Hóa: 50.400.000 đồng;

+ Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch Thanh Hóa: 4.531.000 đồng;

Các khoản phải thu, phải trả của từng đơn vị, cá nhân được chi tiết tại

Phụ lục kèm theo Báo cáo kết quả thẩm tra quyết toán của Sở Tài chính. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm thanh lý các khoản công nợ theo số liệu phê duyệt.

2. Trách nhiệm của đơn vị tiếp nhận tài sản: Được phép ghi tăng tài sản:

Đơn vị tính: Đồng

Số TT	Tên đơn vị tiếp nhận tài sản	Tài sản dài hạn/cố định	Tài sản ngắn hạn
1	UBND thành phố Sầm Sơn	46.928.000	
2	UBND thành phố Thanh Hóa	95.727.000	
3	UBND huyện Hà Trung	46.928.000	

3. Trách nhiệm của các đơn vị, cơ quan có liên quan:

- Các Sở: Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài chính chịu trách nhiệm trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về tính chính xác, hợp pháp của số liệu; kết quả thẩm tra và nội dung trình phê duyệt quyết toán công trình.

- Chủ đầu tư có trách nhiệm báo cáo cấp có thẩm quyền bố trí để thanh toán cho các đối tượng công nợ.

4. Các nghiệp vụ khác (nếu có): Đơn vị hạch toán theo chế độ hiện hành.

Điều 4. Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Văn Hóa, Thể thao và Du lịch; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Hà Trung, Chủ tịch UBND các thành phố: Sầm Sơn, Thanh Hóa; Thủ trưởng các đơn vị liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như điều 4-QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Lưu: VT, KTTC, CN(H’).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Thi